

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**



**BÁO CÁO TỔNG KẾT  
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ**

**NHẬN THỨC CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH  
NGÔN NGỮ ANH VỀ VIỆC SỬ DỤNG  
CÁC CÔNG CỤ DỊCH MÁY TRONG HỌC TIẾNG ANH:  
MỘT NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP  
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ  
Mã số: C24.38**

**Chủ nhiệm đề tài: THS. LƯƠNG TÚ NGÂN**

**Thành viên:**

**THS. NGUYỄN HAI KHOA**

**Cố vấn:**

**TS. TRẦN THỊ THÙY**

**Cần Thơ, 01 tháng 07 năm 2025**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ



**BÁO CÁO TỔNG KẾT**  
**ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ**

**NHẬN THỨC CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH**  
**NGÔN NGỮ ANH VỀ VIỆC SỬ DỤNG**  
**CÁC CÔNG CỤ DỊCH MÁY TRONG HỌC TIẾNG ANH:**  
**MỘT NGHIÊN CỨU TRƯỜNG HỢP**  
**TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ**  
**Mã số: C24.38**

**Chủ nhiệm đề tài: THS. LƯƠNG TÚ NGÂN**

**Thành viên:**

**THS. NGUYỄN HAI KHOA**

**Cố vấn:**

**TS. TRẦN THỊ THÙY**

**Cần Thơ, 01 tháng 07 năm 2025**

**DANH SÁCH NHÂN SỰ THAM GIA ĐỀ TÀI**

| <b>TT</b> | <b>Họ và tên</b>     | <b>Chức danh</b> | <b>Nhiệm vụ</b>                                                                                                   |
|-----------|----------------------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1         | ThS. Lương Tú Ngân   | Chủ nhiệm        | Xây dựng đề cương nghiên cứu, thu thập nguồn tài liệu liên quan, hỗ trợ thu thập dữ liệu, phân tích, viết báo cáo |
| 2         | ThS. Nguyễn Hai Khoa | Thành viên       | Thu thập nguồn tài liệu liên quan, thu thập dữ liệu, hỗ trợ phân tích, viết báo cáo                               |
| 3         | TS. Trần Thị Thùy    | Cố vấn           | Tư vấn xây dựng đề tài                                                                                            |

**Đơn vị phối hợp chính:** Trường Đại học Nam Cần Thơ

## MỤC LỤC

|                                                                        |    |
|------------------------------------------------------------------------|----|
| MỤC LỤC .....                                                          | i  |
| DANH MỤC BẢNG .....                                                    | iv |
| DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT .....                                        | v  |
| TÓM LƯỢC .....                                                         | vi |
| PHẦN 1 – MỞ ĐẦU .....                                                  | 1  |
| 1.1 GIỚI THIỆU .....                                                   | 1  |
| 1.1.1 Mục tiêu và câu hỏi nghiên cứu .....                             | 3  |
| 1.1.2 Ý nghĩa khoa học .....                                           | 4  |
| 1.1.3 Phạm vi nghiên cứu .....                                         | 6  |
| 1.2 CƠ SỞ LÝ THUYẾT .....                                              | 7  |
| 1.2.1 Các khái niệm và định nghĩa cơ bản .....                         | 7  |
| 1.2.2 Lý thuyết Chấp nhận Công nghệ và các Mô hình liên quan .....     | 9  |
| 1.2.3 Các lý thuyết về Quá trình tiếp thu ngôn ngữ lần thứ hai .....   | 10 |
| 1.2.4 Các nghiên cứu trước đây về dịch máy trong học ngôn ngữ .....    | 12 |
| 1.2.5 Khung lý thuyết tích hợp cho nghiên cứu hiện tại .....           | 14 |
| PHẦN 2 - PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN .....                              | 16 |
| 2.1 PHƯƠNG PHÁP .....                                                  | 16 |
| 2.2 PHƯƠNG TIỆN .....                                                  | 16 |
| 2.3 ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU .....                                         | 19 |
| 2.4 QUY TRÌNH THU THẬP DỮ LIỆU .....                                   | 20 |
| 2.5 KẾ HOẠCH PHÂN TÍCH DỮ LIỆU .....                                   | 21 |
| PHẦN 3 - KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN .....                                    | 23 |
| 3.1 ĐẶC ĐIỂM NHÂN KHẨU HỌC CỦA NGƯỜI THAM GIA VÀ SỬ DỤNG CÔNG CỤ ..... | 23 |
| 3.1.1 Đặc điểm mẫu .....                                               | 23 |
| 3.1.2 Mô hình sử dụng công cụ dịch máy .....                           | 24 |
| 3.2 KẾT QUẢ PHÂN TÍCH ĐỊNH LƯỢNG .....                                 | 25 |
| 3.2.1 Thống kê mô tả của các cấu trúc chính .....                      | 25 |
| 3.2.2 Phân tích độ tin cậy .....                                       | 26 |
| 3.2.3 Phân tích tương quan .....                                       | 26 |

|                                                                               |           |
|-------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 3.2.4 So sánh nhóm .....                                                      | 28        |
| <b>3.3 KẾT QUẢ PHÂN TÍCH ĐỊNH TÍNH.....</b>                                   | <b>29</b> |
| 3.3.1 Trải nghiệm và mô hình sử dụng.....                                     | 29        |
| 3.3.2 Lợi ích cảm nhận và tính hữu ích.....                                   | 30        |
| 3.3.3 Tác động đến phát triển kỹ năng ngôn ngữ.....                           | 31        |
| 3.3.4 Những nhận thức về hạn chế và thách thức.....                           | 32        |
| 3.3.5 So sánh các công cụ và tiêu chí lựa chọn .....                          | 33        |
| 3.3.6 Thái độ tương lai và khuyến nghị nghề nghiệp.....                       | 34        |
| <b>3.4 LIÊN KẾT CÁC PHÁT HIỆN ĐỊNH LƯỢNG VÀ ĐỊNH TÍNH .....</b>               | <b>35</b> |
| 3.4.1 Phát hiện hội tụ .....                                                  | 35        |
| 3.4.2 Hiểu biết bổ sung.....                                                  | 36        |
| <b>3.5 THẢO LUẬN VỀ CÁC PHÁT HIỆN.....</b>                                    | <b>36</b> |
| 3.5.1 Ý nghĩa lý thuyết.....                                                  | 36        |
| 3.5.2 Ý nghĩa thực tiễn cho giáo dục .....                                    | 37        |
| 3.5.3 Cân nhắc văn hóa và ngữ cảnh.....                                       | 38        |
| <b>PHẦN 4 - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ .....</b>                                   | <b>40</b> |
| <b>4.1 KẾT LUẬN.....</b>                                                      | <b>40</b> |
| 4.1.1 Tóm tắt các phát hiện chính.....                                        | 40        |
| 4.1.2 Các mô hình sử dụng và sở thích công nghệ .....                         | 40        |
| 4.1.3 Khung nhận thức và các mô hình chấp nhận.....                           | 40        |
| 4.1.4 Tác động giáo dục và phát triển kỹ năng.....                            | 41        |
| 4.1.5 Nhận thức công nghệ phê phán và chuẩn bị nghề nghiệp .....              | 41        |
| 4.1.6 Mở rộng các Mô hình Chấp nhận Công nghệ.....                            | 42        |
| 4.1.7 Khung nhận thức công nghệ phê phán .....                                | 42        |
| 4.1.8 Sự phù hợp Nhiệm vụ-Công nghệ trong các bối cảnh học tập linh động..... | 43        |
| <b>4.2 KIẾN NGHỊ .....</b>                                                    | <b>44</b> |
| 4.2.1 Chính sách tổ chức và phát triển chương trình .....                     | 44        |
| 4.2.2 Thiết kế chương trình giảng dạy và tích hợp sư phạm .....               | 45        |
| 4.2.3 Phát triển sinh viên và dịch vụ hỗ trợ.....                             | 46        |
| 4.2.4 Đổi mới đánh giá và tính toàn vẹn học thuật .....                       | 47        |
| 4.2.5 Phát triển công nghệ và hợp tác ngành .....                             | 48        |

|                                |           |
|--------------------------------|-----------|
| <b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b> | <b>49</b> |
| <b>PHỤ LỤC .....</b>           | <b>53</b> |

## DANH MỤC BẢNG

|                |    |
|----------------|----|
| Bảng 3.1 ..... | 23 |
| Bảng 3.2 ..... | 24 |
| Bảng 3.3 ..... | 25 |
| Bảng 3.4 ..... | 26 |
| Bảng 3.5 ..... | 27 |
| Bảng 3.6 ..... | 28 |
| Bảng 4.1 ..... | 44 |
| Bảng 4.2 ..... | 46 |
| Bảng 4.3 ..... | 47 |

## **DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

**AI** - Artificial Intelligence (Trí tuệ nhân tạo)

**ANOVA** - Analysis of Variance (Phân tích phương sai)

**BI** - Behavioral Intention (Ý định hành vi)

**CTA** - Critical Technology Awareness (Nhận thức công nghệ phê phán)

**DLC** - Độ lệch chuẩn

**EFL** - English as a Foreign Language (Tiếng Anh như Ngoại ngữ)

**ESL** - English as a Second Language (Tiếng Anh như Ngôn ngữ thứ hai)

**GT** - Google Translate

**LIM** - Limitation Awareness (Nhận thức hạn chế)

**MT** - Machine Translation (Dịch máy)

**MTALL** - Machine Translation Assisted Language Learning (Học ngôn ngữ có hỗ trợ dịch máy)

**PE** - Performance Expectancy (Kỳ vọng hiệu suất)

**PEOU** - Perceived Ease of Use (Tính dễ sử dụng cảm nhận)

**PRISMA-P** - Preferred Reporting Items for Systematic Reviews and Meta-Analyses - Protocol

**PU** - Perceived Usefulness (Tính hữu ích cảm nhận)

**SI** - Social Influence (Ảnh hưởng xã hội)

**SK** - Skills (Kỹ năng)

**SLA** - Second Language Acquisition (Tiếp thu ngôn ngữ thứ hai)

**SWOT** - Strengths, Weaknesses, Opportunities, Threats (Điểm mạnh, Điểm yếu, Cơ hội, Thách thức)

**TAM** - Technology Acceptance Model (Mô hình chấp nhận công nghệ)

**TTF** - Task-Technology Fit (Phù hợp nhiệm vụ-công nghệ)

**UTAUT** - Unified Theory of Acceptance and Use of Technology (Lý thuyết thống nhất về chấp nhận và sử dụng công nghệ)

**VSTEP** - Vietnamese Standardized Test of English Proficiency (Bài kiểm tra tiếng Anh chuẩn hóa Việt Nam)

**ZPD** - Zone of Proximal Development (Vùng phát triển gần kề)

## TÓM LƯỢC

Khi công nghệ dịch máy phát triển nhanh chóng và ngày càng được tích hợp vào môi trường giáo dục, việc hiểu rõ nhận thức của sinh viên về các công cụ này vẫn là yếu tố quan trọng cho việc triển khai su phạm hiệu quả. Tuy nhiên, nghiên cứu toàn diện về nhận thức của sinh viên chuyên ngành tiếng Anh đối với các công cụ dịch máy trong bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam vẫn còn hạn chế. Nghiên cứu phương pháp hỗn hợp này đã khảo sát nhận thức của sinh viên chuyên ngành tiếng Anh về các công cụ dịch máy trong học tập ngôn ngữ tại Đại học Nam Cần Thơ, Việt Nam. Dữ liệu được thu thập từ 124 sinh viên chuyên ngành tiếng Anh không thuộc khối su phạm thông qua bảng câu hỏi kết hợp thang đo định lượng dựa trên Mô hình Chấp nhận Công nghệ, Lý thuyết Thống nhất về Chấp nhận và Sử dụng Công nghệ, và các lý thuyết Phù hợp Nhiệm vụ-Công nghệ, cùng với các câu hỏi định tính. Kết quả cho thấy ChatGPT (84,7%) và Google Translate (80,6%) được sử dụng rộng rãi nhất. Sinh viên thể hiện nhận thức tính hữu ích cao ( $M = 4,07$ ) và dễ sử dụng ( $M = 4,18$ ), đồng thời cho thấy nhận thức mạnh mẽ về những hạn chế ( $M = 4,31$ ). Ý định hành vi vẫn ở mức trung bình ( $M = 3,54$ ), phản ánh những cân nhắc sử dụng tinh tế hơn là sự chấp nhận không phê phán. Kỹ năng viết được hưởng lợi nhiều nhất từ các công cụ dịch máy, mặc dù sinh viên bày tỏ lo ngại về sự phụ thuộc. Sinh viên lựa chọn công cụ một cách chiến lược dựa trên độ phức tạp của nhiệm vụ, ưa thích các công cụ truyền thống cho từ vựng đơn giản và chatbot AI cho các nhiệm vụ phân tích phức tạp. Sự khác biệt về giới tính xuất hiện trong ảnh hưởng xã hội và tác động nhận thức đến kỹ năng ngôn ngữ, với sinh viên nữ cho điểm cao hơn. Nghiên cứu khuyến nghị phát triển khung làm việc toàn diện thừa nhận cả lợi ích và hạn chế, tích hợp giảng dạy viết chiến lược, thiết kế chương trình học có mục tiêu, và phương pháp đánh giá phát triển.

**Từ khóa:** Dịch máy, học tiếng Anh, nhận thức sinh viên, chấp nhận công nghệ, trí tuệ nhân tạo, giáo dục ngôn ngữ, EFL